

Số: /TB-SGDĐT

Nam Định, ngày tháng năm 2023

THÔNG BÁO

V/v tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các trường Trung học phổ thông công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2023

Căn cứ Luật viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ Quy định về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ về việc ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư;

Căn cứ Thông tư số 29/2022/TT-BTC ngày 03/6/2022 của Bộ Tài chính quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành kế toán, thuế, hải quan, dự trữ;

Căn cứ Thông tư số 08/2022/TT-BTTTT ngày 30/6/2022 của Bộ Thông tin truyền thông quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức chuyên ngành công nghệ thông tin, an toàn thông tin;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BVHTTDL ngày 01/7/2022 của Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành thư viện;

Căn cứ Thông tư số 21/2022/TT-BGDĐT ngày 28/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, bổ nhiệm và xếp lương viên chức thiết bị, thí nghiệm trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trường chuyên biệt công lập;

Căn cứ văn bản hợp nhất số 11/VBHN-BGDĐT ngày 21/7/2023 của Bộ GDĐT về việc quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học phổ thông công lập;

Căn cứ Thông tư số 26/2020/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2020 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Danh mục ngành, nghề đào tạo cấp IV trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

Căn cứ Thông tư số 09/2022/TT-BGDĐT ngày 06/6/2022 của Bộ GDĐT quy định Danh mục thống kê ngành đào tạo của giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 12/2022/TT-BNV ngày 30/12/2022 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý; nghiệp vụ chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan, tổ chức hành chính và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức; Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 26/2019/QĐ-UBND ngày 20/8/2019 của UBND tỉnh Nam Định ban hành Quy định quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức, giáo viên mầm non hợp đồng, lao động hợp đồng trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập; người giữ chức danh, chức vụ trong doanh nghiệp Nhà nước và doanh nghiệp có vốn góp của Nhà nước thuộc tỉnh Nam Định;

Căn cứ Quyết định số 26/2021/QĐ-UBND ngày 09/7/2021 của UBND tỉnh Nam Định ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở GDĐT tỉnh Nam Định;

Căn cứ Quyết định số 1856/QĐ-UBND ngày 21/9/2023 của UBND tỉnh Nam Định về việc giao biên chế công chức quản lý hành chính nhà nước, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước và hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp đối với các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên, các tổ chức hội của tỉnh Nam Định năm 2023; Quyết định số 1239/QĐ-SGDĐT ngày 03/10/2023 của Sở GDĐT về việc giao số người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở GDĐT năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 1369/QĐ-UBND ngày 11/7/2023 của UBND tỉnh Nam Định Phê duyệt khung “Danh mục vị trí việc làm, Bản mô tả công việc và Khung năng lực vị trí việc làm trong các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông công lập” tỉnh Nam Định;

Căn cứ Công văn số 689/UBND-VP8 ngày 24/10/2023 của UBND tỉnh Nam Định về việc tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các trường Trung học phổ thông công lập trực thuộc Sở GDĐT;

Thực hiện Kế hoạch số 1729/KH-SGDĐT ngày 04/10/2023 của Sở GDĐT về việc tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các trường Trung học phổ thông công lập trực thuộc Sở GDĐT năm 2023.

Sở GDĐT thông báo tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các trường Trung học phổ thông công lập trực thuộc Sở GDĐT năm 2023, cụ thể như sau:

I. SỐ LƯỢNG NGƯỜI CẦN TUYỂN ỨNG VỚI TỪNG VỊ TRÍ VIỆC LÀM

1. Vị trí việc làm gắn với công việc hoạt động nghề nghiệp: 121 giáo viên

STT	Môn	Số giáo viên cần tuyển
1	Toán ¹	01
2	Ngữ văn	10
3	Lịch sử	15
4	Địa lí	04
5	Giáo dục công dân/Giáo dục Kinh tế và pháp luật	05
6	Giáo dục thể chất	06
7	Giáo dục Quốc phòng và An ninh	18
8	Tiếng Anh	33
9	Tiếng Pháp	02
10	Tin học	05
11	Mỹ thuật	11
12	Âm nhạc	11
Tổng số		121

2. Vị trí việc làm gắn với công việc hỗ trợ, phục vụ: 136 nhân viên

STT	Vị trí việc làm	Số nhân viên cần tuyển
1	Thư viện	26
2	Thiết bị thí nghiệm	26
3	Công nghệ thông tin	26
4	Văn thư	26
5	Kế toán	32
Tổng số		136

II. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÍ DỰ TUYỂN

1. Tiêu chuẩn, điều kiện chung

1.1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam/nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;

- Về độ tuổi:

+ Từ đủ 18 tuổi trở lên đối với người dự tuyển theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP;

+ Đảm bảo độ tuổi nêu tại tiêu điểm c.1, c.3 mục 1.1 phần III của Thông báo này đối với người dự tuyển theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP;

- Có Phiếu đăng ký dự tuyển;

¹ Chỉ tuyển cho trường THPT chuyên Lê Hồng Phong theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP

- Có lý lịch rõ ràng;
- Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm;
- Đủ sức khoẻ để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;
- Đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn của vị trí việc làm theo Quyết định số 1369/QĐ-UBND ngày 11/7/2023 của UBND tỉnh Nam Định.

1.2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng.
- Thuộc các trường hợp không được làm kế toán theo quy định của Luật Kế toán năm 2015 đối với vị trí việc làm Kế toán viên trung cấp.

2. Tiêu chuẩn, điều kiện theo vị trí việc làm tuyển dụng (VTVL giáo viên)

2.1. Vị trí việc làm nhóm hoạt động nghề nghiệp (*Chức danh nghề nghiệp - sau đây gọi là CDNN: Giáo viên THPT hạng III - Mã số V.07.05.15.*)

2.1.1. Trình độ đào tạo:

- Giáo viên dạy môn Toán: có Bằng tốt nghiệp Cử nhân trình độ đại học trở lên ngành/chuyên ngành đào tạo Sư phạm Toán.
 - Giáo viên dạy môn Ngữ văn: có Bằng tốt nghiệp Cử nhân trình độ đại học trở lên ngành/chuyên ngành đào tạo Sư phạm Ngữ văn.
 - Giáo viên dạy môn Lịch sử: có Bằng tốt nghiệp Cử nhân trình độ đại học trở lên ngành/chuyên ngành đào tạo Sư phạm Lịch sử.
 - Giáo viên dạy môn Địa lý: có Bằng tốt nghiệp Cử nhân trình độ đại học trở lên ngành/chuyên ngành đào tạo Sư phạm Địa lý.
 - Giáo viên dạy môn Giáo dục công dân (Giáo dục Kinh tế và pháp luật): có Bằng tốt nghiệp Cử nhân trình độ đại học trở lên ngành/chuyên ngành đào tạo Giáo dục công dân, Giáo dục chính trị, Giáo dục pháp luật.
 - Giáo viên dạy môn Giáo dục thể chất: có Bằng tốt nghiệp Cử nhân trình độ đại học trở lên ngành/chuyên ngành đào tạo Giáo dục thể chất.
 - Giáo viên dạy môn Giáo dục Quốc phòng và An ninh: có Bằng tốt nghiệp Cử nhân trình độ đại học trở lên ngành/chuyên ngành đào tạo Giáo dục Quốc phòng - An ninh.
- Đối với trường hợp có Bằng tốt nghiệp Cử nhân trình độ đại học trở lên ngành/chuyên ngành đào tạo Giáo dục thể chất và Giáo dục Quốc phòng - An ninh người dự tuyển đăng ký 1 trong 2 môn Giáo dục thể chất hoặc môn Giáo dục Quốc phòng và An ninh.
- Giáo viên dạy môn Tiếng Anh: có Bằng tốt nghiệp Cử nhân trình độ đại học trở lên ngành/chuyên ngành đào tạo Sư phạm Tiếng Anh.

- Giáo viên dạy môn Tiếng Pháp: có Bằng tốt nghiệp Cử nhân trình độ đại học trở lên ngành/chuyên ngành đào tạo Sư phạm Tiếng Pháp.

- Giáo viên dạy môn Tin học: có Bằng tốt nghiệp Cử nhân trình độ đại học trở lên ngành/chuyên ngành đào tạo Sư phạm Tin học.

- Giáo viên dạy môn Âm nhạc: có Bằng tốt nghiệp Cử nhân trình độ đại học trở lên ngành/chuyên ngành đào tạo Sư phạm Âm nhạc.

- Giáo viên dạy môn Mỹ thuật: có Bằng tốt nghiệp Cử nhân trình độ đại học trở lên ngành/chuyên ngành đào tạo Sư phạm Mỹ thuật.

2.1.2. Trình độ tin học: có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản.

2.1.3. Trình độ ngoại ngữ: sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.

2.2. Vị trí việc làm nhóm chuyên môn dùng chung (VTVL nhân viên)

2.2.1. Nhân viên Thư viện hạng IV

- Có bằng tốt nghiệp Trung cấp trở lên ngành/chuyên ngành Thông tin - Thư viện hoặc trường hợp có bằng tốt nghiệp Trung cấp trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp ngành/chuyên ngành Thông tin - Thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp.

2.2.2. Nhân viên thiết bị thí nghiệm

- Có bằng tốt nghiệp Cao đẳng trở lên ngành/chuyên ngành Công nghệ thiết bị trường học. Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nghề nghiệp.

2.2.3. Nhân viên Công nghệ thông tin hạng IV

Có bằng tốt nghiệp Trung cấp trở lên ngành/chuyên ngành: Công nghệ thông tin hoặc ngành gần đào tạo về công nghệ thông tin (Điện tử - Viễn thông; Công nghệ kỹ thuật điện tử - viễn thông; Kỹ thuật điện tử; Kỹ thuật viễn thông; Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử; Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông; Hệ thống thông tin quản lý; Kỹ thuật điện tử - viễn thông; Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa; Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa; Cơ sở toán học cho tin học).

2.2.4. Nhân viên kế toán (Kế toán viên Trung cấp)

Có bằng tốt nghiệp Cao đẳng trở lên thuộc ngành/chuyên ngành: Kế toán, kiểm toán, tài chính.

2.2.5. Nhân viên văn thư (Văn thư viên Trung cấp)

Có bằng tốt nghiệp Trung cấp trở lên với ngành/chuyên ngành: Văn thư hành chính, văn thư - lưu trữ, lưu trữ, lưu trữ và quản lý thông tin. Trường hợp có bằng tốt nghiệp Trung cấp trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp.

III. PHƯƠNG THỨC TỔ CHỨC TUYỂN DỤNG

1. Tuyển dụng giáo viên

Đợt 1: Tuyển dụng vào làm giáo viên đối với sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP.

Đợt 2: Tuyển dụng vào làm giáo viên theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP đối với các chỉ tiêu còn lại sau khi tuyển theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP (trừ 01 chỉ tiêu giáo viên môn Toán cho trường THPT chuyên Lê Hồng Phong).

Tổng chỉ tiêu 02 đợt: 121 chỉ tiêu, theo VTVL Giáo viên quy định mục 1 phần I Thông báo này.

1.1. Tuyển dụng theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP

1.1.1. Tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng

a) Tiêu chuẩn điều kiện chung: theo mục 1 phần II Thông báo này.

b) Tiêu chuẩn về trình độ, ngành/chuyên ngành đào tạo: theo mục 2.1 phần II Thông báo này.

c) Đối tượng:

c.1. Sinh viên tốt nghiệp Đại học loại xuất sắc tại cơ sở giáo dục đại học ở trong nước hoặc nước ngoài được công nhận tương đương về văn bằng, chứng chỉ theo quy định của pháp luật có kết quả học tập và rèn luyện xuất sắc các năm học của bậc đại học, trong độ tuổi từ đủ 16 tuổi đến 30 tuổi (theo Điều 1 Luật Thanh niên) tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn sau đây:

c.1.1. Đạt giải ba cá nhân trở lên tại một trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi cấp tỉnh, đạt giải khuyến khích trở lên trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi cấp quốc gia hoặc Bằng khen trở lên trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi quốc tế thuộc một trong các môn khoa học tự nhiên (toán, vật lý, hóa học, sinh học, tin học) và khoa học xã hội (ngữ văn, lịch sử, địa lý, ngoại ngữ) trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông;

c.1.2. Đạt giải ba cá nhân trở lên tại cuộc thi khoa học - kỹ thuật cấp quốc gia hoặc quốc tế trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông hoặc bậc đại học;

c.1.3. Đạt giải ba cá nhân trở lên tại cuộc thi Olympic thuộc một trong các môn toán, vật lý, hóa học, cơ học, tin học hoặc các chuyên ngành khác trong thời gian học ở bậc đại học được Bộ GDĐT công nhận.

c.2. Người có trình độ Thạc sĩ trong độ tuổi từ đủ 16 tuổi đến 30 tuổi tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển và đáp ứng đủ các tiêu chuẩn sau đây:

- Đạt tiêu chuẩn quy định tại tiêu điểm c.1.1. hoặc tiêu điểm c.1.2. hoặc tiêu điểm c.1.3. thuộc điểm c.1 nêu trên;

- Tốt nghiệp đại học loại khá trở lên và có chuyên ngành đào tạo sau đại học cùng ngành đào tạo ở bậc đại học.

c.3. Người có trình độ Tiến sĩ dưới 35 tuổi tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển (theo quy định tại Điều 23 Nghị định số 40/2014/NĐ-CP ngày 12/5/2014 của Chính phủ quy định việc sử dụng, trọng dụng cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ) và đáp ứng đủ các tiêu chuẩn quy định tại khoản c.2 nêu trên.

1.1.2. Trình tự, thủ tục tuyển dụng thực hiện theo Điều 9 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP.

1.1.3. Hình thức tuyển dụng: Xét tuyển.

1.1.4. Nội dung xét tuyển

- Vòng 1: Xét kết quả học tập và nghiên cứu (nếu có) của người dự tuyển theo các quy định tại mục 1.1.1 nêu trên.

- Vòng 2: Phỏng vấn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

+ Thời gian phỏng vấn không quá 30 phút (trước khi phỏng vấn, thí sinh dự tuyển có không quá 15 phút chuẩn bị).

+ Điểm phỏng vấn được tính theo thang điểm 100 và không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn.

1.1.5. Xác định người trúng tuyển

Việc xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức được thực hiện theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP.

Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức này không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

1.2. Tuyển dụng theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP

1.2.1. Số lượng: là số chỉ tiêu còn lại tương ứng với từng môn sau khi có kết quả trúng tuyển theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP.

1.2.2. Tiêu chuẩn, điều kiện: theo mục 1, mục 2.1 phần II Thông báo này.

1.1.3. Trình tự, thủ tục tuyển dụng thực hiện theo Điều 14, 15, 16, 17, 18 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP.

1.2.4. Hình thức: Thi tuyển, thực hiện theo 2 vòng thi như sau:

a) Vòng 1: Thi kiểm tra kiến thức chung

- Hình thức thi: Thi trắc nghiệm trên giấy.

- Nội dung thi gồm 3 phần, thời gian thi như sau:

Phần I: Kiến thức chung

+) Đề thi gồm 60 câu hỏi về pháp luật viên chức, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật về ngành giáo dục và đào tạo.

+) Thời gian thi 60 phút.

Phần II: Ngoại ngữ

+) Đề thi gồm 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm về một trong năm thứ tiếng Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc (theo đăng kí của người dự tuyển).

+) Thời gian thi 30 phút.

Phần III: Tin học

+) Đề thi gồm 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm.

+) Thời gian thi 30 phút.

- Miễn phần thi ngoại ngữ đối với các trường hợp sau:

+ Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển.

+ Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển học tập ở nước ngoài hoặc học bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam, được cơ quan có thẩm quyền công nhận.

- Miễn phần thi tin học đối với các trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp trở lên các chuyên ngành liên quan đến tin học, công nghệ thông tin.

- Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi quy định về nội dung thi nêu trên, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2.

b) Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

- Hình thức thi: Thực hành.

- Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển (nhiệm vụ, tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ theo chức danh nghề nghiệp viên chức phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển).

- Thời gian thi: 45 phút (trước khi thi thực hành, thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị).

- Thang điểm: 100 điểm.

- Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thi vòng 2.

1.2.4. Xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển

- Việc xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức được thực hiện như quy định tại Điều 10 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP.

- Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức này không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

2. Tuyển dụng nhân viên

2.1. Thời gian: Tuyển dụng cùng với đợt tuyển dụng vào làm giáo viên đối với sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP.

2.2. Chỉ tiêu tuyển dụng: theo mục 2 phần I Thông báo này.

2.3. Tiêu chuẩn, điều kiện: theo mục 1, mục 2.2 phần II Thông báo này.

2.4. Hình thức: Xét tuyển, thực hiện theo 2 vòng như sau:

2.4.1. Vòng 1: Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

2.4.2. Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành.

- Hình thức thi: Phỏng vấn.

- Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển (nhiệm vụ, tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của chức danh nghề nghiệp phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển).

- Thời gian thi: 30 phút (trước khi phỏng vấn, thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị).

- Thang điểm: 100 điểm.

- Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thi vòng 2.

2.5. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức nhân viên

- Việc xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức được thực hiện như quy định tại Điều 12 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP.

- Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức này không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

3. Ưu tiên trong tuyển dụng viên chức

3.1. Đối tượng và điểm ưu tiên trong thi tuyển hoặc xét tuyển viên chức

3.1.1. Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

3.1.2. Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

3.1.3. Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

3.2. Trường hợp người dự tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên quy định nêu trên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

3.3. Không thực hiện ưu tiên đối với những người tham gia dự tuyển theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP.

IV. ĐĂNG KÝ, TIẾP NHẬN HỒ SƠ DỰ TUYỂN, PHÍ DỰ TUYỂN

1. Đăng ký dự tuyển

1.1. Người đăng ký dự tuyển phải kê khai đầy đủ các nội dung, yêu cầu trong Phiếu đăng ký dự tuyển (theo mẫu đính kèm Thông báo này) tính đến ngày nộp phiếu dự tuyển. Phiếu đăng ký dự tuyển trên khổ giấy A4, không được tẩy xóa, sửa chữa, cuối mỗi trang kí và ghi rõ họ tên người dự tuyển.

1.2. Mỗi đợt tuyển, người đăng ký dự tuyển chỉ được đăng ký dự tuyển 01 (một) vị trí việc làm phù hợp ngành, chuyên ngành được đào tạo và chỉ được nộp 01 (một) phiếu đăng ký dự tuyển kèm theo hồ sơ diện ưu tiên; văn bằng, hồ sơ miễn thi Ngoại ngữ, Tin học (nếu có), văn bằng, hồ sơ bằng tiếng nước ngoài thì phải có bản dịch tiếng Việt đảm bảo tính pháp lý; kèm theo hồ sơ dự tuyển là 03 phong bì có dán tem và ghi rõ họ tên, địa chỉ, người nhận, số điện thoại để liên hệ.

1.3. Người đăng ký dự tuyển không thực hiện đúng các quy định tại điểm 1.1, 1.2 nêu trên sẽ bị loại khỏi danh sách dự tuyển.

1.4. Với những người hiện đang làm việc, làm hợp đồng tại các cơ quan, đơn vị yêu cầu phải có giấy xác nhận của cơ quan, đơn vị cho phép tham gia tuyển dụng viên chức ngành giáo dục tỉnh Nam Định năm 2023.

2. Hình thức, thời hạn, địa điểm tiếp nhận hồ sơ dự tuyển

2.1. Người đăng ký dự tuyển nộp Phiếu dự tuyển một trong ba hình thức sau:

- Nộp trực tiếp tại trụ sở Trung tâm Phục vụ hành chính công, xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh Nam Định, địa chỉ số 40 Mạc Thị Bưởi, Thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định: Nộp trong giờ hành chính từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần.

- Nộp theo đường bưu chính: thời gian nộp căn cứ theo dấu của bưu điện đóng trên phong bì đựng Phiếu đăng ký dự tuyển và được gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công, xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh Nam Định.

- Nộp trực tuyến (chỉ nộp 01 lần duy nhất đối với mỗi đợt tuyển) qua Cổng thông tin điện tử của Sở GDĐT tỉnh Nam Định tại địa chỉ <https://namdinh.edu.vn> (vào banner Tuyển dụng 2023).

2.2. Thời hạn tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển

- Đợt 1: trong 30 ngày kể từ ngày Thông báo này được công khai trên Báo Nam Định điện tử, Đài Phát thanh - Truyền hình Nam Định, Cổng thông tin điện tử của Sở GDĐT, niêm yết công khai tại cơ quan Sở GDĐT, các trường Trung học phổ thông công lập trực thuộc Sở GDĐT Nam Định.

- Đợt 2: Sở GDĐT thông báo sau khi tuyển đợt 1.

3. Phí dự tuyển

Theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức và các văn bản khác có liên quan.

Thời gian, hình thức nộp phí tuyển dụng Hội đồng tuyển dụng sẽ thông báo sau. Trường hợp đủ điều kiện dự tuyển nhưng không nộp phí tuyển dụng sẽ không được tham gia dự tuyển.

V. HOÀN THIỆN HỒ SƠ TUYỂN DỤNG

1. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày thông báo kết quả trúng tuyển trên Cổng thông tin điện tử của Sở GDĐT, người trúng tuyển phải đến Sở GDĐT để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng. Hồ sơ tuyển dụng bao gồm:

- Bản sao văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có) kèm theo bản gốc để đối chiếu.
- Phiếu lý lịch tư pháp do cơ quan có thẩm quyền cấp.

2. Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì Giám đốc Sở GDĐT ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển.

VI. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC TUYỂN DỤNG

- Đợt 1: Dự kiến tháng 12 năm 2023.
- Đợt 2: Dự kiến tháng 01 năm 2024.
- Thời gian và địa điểm cụ thể trong đợt 1, đợt 2: Hội đồng tuyển dụng sẽ thông báo sau.

Trên đây là Thông báo tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các trường Trung học phổ thông công lập trực thuộc Sở GDĐT năm 2023. Thông báo này được công khai trên Báo Nam Định điện tử, Đài Phát thanh - Truyền hình Nam Định, Cổng thông tin điện tử của Sở GDĐT, niêm yết công khai tại cơ quan Sở GDĐT Nam Định, các trường Trung học phổ thông công lập trực thuộc Sở GDĐT Nam Định. Sau Thông báo tuyển dụng công khai theo quy định, Hội đồng tuyển dụng đăng tải các Thông báo tiếp theo liên quan đến kỳ tuyển dụng trên Cổng thông tin điện tử của Sở GDĐT Nam Định và niêm yết công khai tại cơ quan Sở GDĐT Nam Định.

Mọi thông tin chi tiết về kỳ tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các trường Trung học phổ thông công lập trực thuộc Sở GDĐT năm 2023 đề nghị xem trên Cổng thông tin điện tử của Sở GDĐT Nam Định hoặc liên hệ với Phòng Tổ chức cán bộ Sở GDĐT qua số điện thoại 0915.301.758 hoặc 0912.443.634./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Báo Nam Định điện tử;
- Đài PTTH tỉnh Nam Định;
- Cổng TT điện tử Sở GDĐT;
- Các đ. c Lãnh đạo Sở GDĐT;
- Các đơn vị thuộc Sở GDĐT;
- Lưu: VT, TCCB.

GIÁM ĐỐC

Cao Xuân Hùng